

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

Kỳ thi tốt nghiệp khóa ngày 10/6/2025

(Kèm theo Quyết định số 356/QĐ-CDN ngày 26/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh)

TT	P. thi	Số BD	Mã số HSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Nơi sinh	TB TK	Điểm tốt nghiệp		Điểm TN	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										LT	TH			
1	11	251	TDCN45B09	Nguyễn Thanh	Bình	TDCN45B1	03/02/2008	Tây Ninh	7.7	7.0	6.0	7.0	Khá	
2	12	258	TDCN45B10	Nguyễn Xuân	Bình	TDCN45B1	19/09/2008	Tây Ninh	7.7	5.0	9.5	7.9	Khá	
3	12	274	TDCN45B20	Trần Quốc	Dũng	TDCN45B1	27/07/2008	Tây Ninh	7.2	5.5	7.0	6.9	Trung bình	
4	12	277	TDCN45B24	Trần Phạm Nhật	Duy	TDCN45B1	14/10/2008	Tây Ninh	6.6	5.0	5.0	5.8	Trung bình	
5	13	281	TDCN45B25	Võ Thành	Giỏi	TDCN45B1	15/11/2008	Tây Ninh	7.8	5.0	9.5	7.9	Khá	
6	13	291	TDCN45B28	Phạm Nguyễn Nhật	Hào	TDCN45B1	03/01/2007	Tây Ninh	6.3	5.0	5.0	5.7	Trung bình	
7	13	298	TDCN45B31	Võ Lê Thương	Hoài	TDCN45B1	09/09/2008	Tây Ninh	6.6	5.0	5.0	5.8	Trung bình	
8	14	314	TDCN45B45	Trần Quốc	Khánh	TDCN45B1	24/05/2008	Tây Ninh	7.7	6.5	9.0	7.9	Khá	
9	14	319	TDCN45B49	Ngô Gia	Khương	TDCN45B1	27/04/2008	Tây Ninh	7.9	9.5	9.5	8.7	Giỏi	
10	15	336	TDCN45B40	Lê Tuấn	Khang	TDCN45B2	28/05/2008	Tây Ninh	6.6	6.0	7.0	6.6	Trung bình	
11	15	342	TDCN45B62	Lý Hoàng	Nam	TDCN45B2	17/06/2008	Tây Ninh	7.2	7.5	9.5	8.0	Giỏi	
12	15	345	TDCN45B63	Phạm Hoài	Nam	TDCN45B2	10/08/2007	Tây Ninh	6.8	7.0	7.5	7.1	Khá	
13	16	350	TDCN45B65	Phan Thành	Nghĩa	TDCN45B2	31/07/2008	Tây Ninh	7	5.0	7.5	6.8	Trung bình	
14	16	360	TDCN45B66	Nguyễn Thành	Nhân	TDCN45B2	03/09/2008	Tây Ninh	8.5	7.0	9.5	8.6	Giỏi	
15	16	365	TDCN45B68	Huỳnh Tấn	Phát	TDCN45B2	10/07/2008	Tây Ninh	7.3	8.5	7.0	7.4	Khá	
16	16	368	TDCN45B70	Võ Mac	Phau	TDCN45B2	14/02/2008	Tây Ninh	7.2	5.0	7.0	6.8	Trung bình	
17	17	373	TDCN45B74	Trần Nguyễn Trọng	Phúc	TDCN45B2	28/08/2008	Tây Ninh	7.1	7.5	7.5	7.3	Khá	
18	17	384	TDCN45B77	Ngô Nguyễn Minh	Quân	TDCN45B2	04/02/2008	Tây Ninh	6.9	6.0	7.0	6.8	Trung bình	
19	17	389	TDCN45B78	Doãn Hồng	Quang	TDCN45B2	12/04/2008	Tây Ninh	7.3	6.5	5.5	6.6	Trung bình	
20	18	408	TDCN45B82	Phạm Hữu Tiên	Tài	TDCN45B2	10/10/2008	Tây Ninh	8.6	8.5	9.5	8.9	Giỏi	
21	19	420	TDCN45B87	Phan Hà Thanh	Thế	TDCN45B2	28/04/2008	Tây Ninh	8.1	8.0	6.5	7.6	Khá	
22	17	392	TDCN45B79	Nguyễn Thái	Son	TDCN45B2	08/05/2008	Tây Ninh	7.3	7.5	7.0	7.2	Khá	
23	20	443	TDCN45B100	Nguyễn Minh	Trí	TDCN45B2	29/07/2008	Tây Ninh	7.2	6.0	7.5	7.1	Khá	
24	20	453	TDCN45B104	Trần Nhựt	Trường	TDCN45B2	16/11/2008	Tây Ninh	7.6	5.5	7.5	7.2	Khá	
25	20	464	TDCN45B102	Mai Xuân	Triều	TDCN45B2	06/11/2008	Tây Ninh	7.3	6.0	7.5	7.2	Khá	
26	21	484	TDCN45B112	Phạm Hoài	Vinh	TDCN45B2	10/07/2008	Tây Ninh	8.3	8.0	9.5	8.7	Giỏi	

TT	P. thi	Số BD	Mã số HSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Nơi sinh	TB TK	Điểm tốt nghiệp		Điểm TN	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										LT	TH			
27	11	236	TDTC45B02	Nguyễn Lê Minh	An	TDTC45B	17/05/2008	Tây Ninh	6.9	6.0	6.5	6.6	Trung bình	
28	12	259	TDTC45B08	Trương Thành	Đô	TDTC45B	05/03/2004	Tây Ninh	7.9	5.0	8.0	7.5	Khá	
29	12	268	TDTC45B10	Nguyễn Minh	Hiếu	TDTC45B	06/10/2008	Tây Ninh	6.6	5.0	7.0	6.5	Trung bình	
30	13	282	TDTC45B11	Trần Trung	Hiếu	TDTC45B	08/10/2008	Tây Ninh	7.6	5.0	7.0	7.0	Khá	
31	13	292	TDTC45B16	Nguyễn Võ Nguyên	Khang	TDTC45B	14/01/2008	Tây Ninh	7.2	5.5	7.0	6.9	Trung bình	
32	14	315	TDTC45B24	Thái Tuấn	Kiệt	TDTC45B	03/10/2008	Tây Ninh	7	5.5	7.0	6.8	Trung bình	
33	15	328	TDTC45B26	Trương Khánh	Linh	TDTC45B	04/09/2008	Tây Ninh	7.8	5.5	7.0	7.2	Khá	
34	15	337	TDTC45B27	Nguyễn Bảo	Lộc	TDTC45B	19/01/2006	Tây Ninh	7.1	5.0	8.0	7.1	Khá	
35	16	361	TDTC45B35	Đào Văn	Ngọc	TDTC45B	19/02/2008	Tây Ninh	6.9	5.5	6.0	6.4	Trung bình	
36	16	351	TDTC45B33	Võ Hùng	Mạnh	TDTC45B	14/06/2008	Tây Ninh	7.7	5.5	7.0	7.1	Khá	
37	17	374	TDTC45B41	Nguyễn Duy	Phương	TDTC45B	28/06/2008	Tây Ninh	7.9	7.0	7.0	7.5	Khá	
38	18	398	TDTC45B45	Phùng Quốc	Thịnh	TDTC45B	27/10/2008	Tây Ninh	7.5	5.5	9.0	7.7	Khá	
39	17	385	TDTC45B43	Nguyễn Thành	Tâm	TDTC45B	23/09/2008	Tây Ninh	7.8	7.0	7.5	7.6	Khá	
40	18	409	TDTC45B51	Cái Thế	Trọng	TDTC45B	20/09/2008	Tp HCM	7.6	8.0	7.0	7.5	Khá	
41	19	421	TDTC45B53	Lê Anh	Tú	TDTC45B	04/11/2008	Tây Ninh	7	7.0	6.0	6.7	Trung bình	
42	19	432	TDTC45B54	Bùi Nguyễn Đức	Tuấn	TDTC45B	04/04/2008	Tây Ninh	7.3	5.0	8.0	7.2	Khá	
43	20	444	TDTC45B55	Huỳnh Thanh	Tuấn	TDTC45B	26/05/2008	Tây Ninh	7.3	6.0	7.0	7.0	Khá	
44	20	455	TDTC45B58	Nguyễn Tuấn	Vì	TDTC45B	12/05/2008	Tây Ninh	7.8	8.5	8.0	8.0	Giỏi	
45	21	466	TDTC45B60	Nguyễn Thanh	Xuân	TDTC45B	17/12/2007	Tây Ninh	8.1	6.5	9.0	8.1	Giỏi	
46	11	237	TDLA45B01	Mai Hồng	Án	TDLA45B1	29/10/2008	Tây Ninh	7.4	6.0	5.5	6.5	Trung bình	
47	11	246	TDLA45B06	Nguyễn Thành	Chi	TDLA45B1	15/03/2008	Tây Ninh	6.2	7.0	5.0	5.9	Trung bình	
48	11	255	TDLA45B21	Trần Đặng Nhật	Duy	TDLA45B1	29/05/2008	Tây Ninh	6.5	7.0	5.0	6.1	Trung bình	
49	12	260	TDLA45B23	Phạm Đặng Hùng	Duy	TDLA45B1	08/09/2008	Tây Ninh	7.3	7.0	7.5	7.3	Khá	
50	12	269	TDLA45B26	Phan Nguyễn Thái	Hà	TDLA45B1	28/08/2008	Tây Ninh	7.3	7.5	5.0	6.6	Trung bình	
51	12	275	TDLA45B28	Dương Công	Hậu	TDLA45B1	11/11/2005	Tây Ninh	8	8.0	9.0	8.3	Giỏi	
52	12	278	TDLA45B29	Phạm Phương	Hiền	TDLA45B1	09/11/2008	Tây Ninh	6.5	7.0	6.0	6.4	Trung bình	
53	12	280	TDLA45B30	Nguyễn Trọng	Hiếu	TDLA45B1	22/03/2008	Tây Ninh	7	8.0	6.0	6.8	Trung bình	
54	13	283	TDLA45B31	Nguyễn Trọng	Hiếu	TDLA45B1	19/06/2008	Tây Ninh	7.1	8.0	5.0	6.6	Trung bình	
55	13	293	TDLA45B32	Nguyễn Trung	Hiếu	TDLA45B1	12/09/2008	Tây Ninh	7	8.5	7.0	7.3	Khá	
56	13	299	TDLA45B34	Nguyễn Thanh	Hoà	TDLA45B1	28/12/2008	Tây Ninh	6.8	9.5	5.0	6.7	Trung bình	
57	13	301	TDLA45B36	Hồng Văn	Hoàng	TDLA45B1	11/06/2008	Tây Ninh	6.8	9.5	5.0	6.7	Trung bình	
58	13	303	TDLA45B37	Ngô Hoàng	Huân	TDLA45B1	14/09/2002	Tây Ninh	6.8	8.0	7.0	7.1	Khá	
59	14	306	TDLA45B38	Nguyễn Đặng Trọng	Hưng	TDLA45B1	26/09/2008	Tây Ninh	7.1	6.5	5.0	6.3	Trung bình	

TT	P. thi	Số BD	Mã số HSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Nơi sinh	TB TK	Điểm tốt nghiệp		Điểm TN	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										LT	TH			
60	15	343	TDLA45B51	Nguyễn Duy	Khánh	TDLA45B1	23/03/2008	Tây Ninh	6.7	5.0	6.0	6.2	Trung bình	
61	16	352	TDLA45B55	Nguyễn Đăng	Khôi	TDLA45B1	31/03/2008	Tây Ninh	7.1	6.5	5.0	6.3	Trung bình	
62	16	362	TDLA45B75	Lương Tấn	Phát	TDLA45B1	20/04/2008	Tây Ninh	6.7	7.0	5.0	6.2	Trung bình	
63	16	366	TDLA45B89	Lê Thành	Thắng	TDLA45B1	22/11/2008	Tây Ninh	6.3	8.5	5.0	6.2	Trung bình	
64	16	369	TDLA45B98	Trần Minh	Toàn	TDLA45B1	29/02/2008	Tây Ninh	6.2	5.0	5.0	5.6	Trung bình	
65	16	372	TDLA45B52	Huỳnh Lê Anh	Khoa	TDLA45B2	05/01/2008	Tây Ninh	6.8	7.0	6.0	6.6	Trung bình	
66	14	316	TDLA45B41	Phan Gia	Huy	TDLA45B1	24/09/2008	Tây Ninh	6.7	8.5	5.0	6.4	Trung bình	
67	17	375	TDLA45B65	Trương Tấn	Lộc	TDLA45B2	30/05/2007	Tây Ninh	6.6	5.5	5.0	5.9	Trung bình	
68	17	386	TDLA45B67	Lê Tuấn	Ngọc	TDLA45B2	01/10/2008	Tây Ninh	7.2	7.0	6.0	6.8	Trung bình	
69	14	320	TDLA45B42	Lâm Minh	Kha	TDLA45B1	01/05/2008	Tây Ninh	7.3	7.0	5.0	6.5	Trung bình	
70	14	323	TDLA45B44	Nguyễn Minh	Kha	TDLA45B1	06/08/2008	Tây Ninh	6.3	8.0	5.0	6.2	Trung bình	
71	17	390	TDLA45B116	Nguyễn Thanh	Nhàn	TDLA45B2	25/08/2008	Tây Ninh	6.4	5.5	5.0	5.8	Trung bình	
72	17	393	TDLA45B71	Đổng Hoàng	Nhân	TDLA45B2	06/09/2008	Tây Ninh	7.3	7.5	5.5	6.7	Trung bình	
73	18	410	TDLA45B80	Nguyễn Hoàng	Quý	TDLA45B2	14/08/2000	Tây Ninh	8.3	9.0	7.0	8.0	Giỏi	
74	18	414	TDLA45B81	Lâm Phát	Tài	TDLA45B2	03/03/2008	Tây Ninh	7	9.0	5.0	6.7	Trung bình	
75	18	419	TDLA45B88	Đỗ Đức Đại	Thắng	TDLA45B2	01/12/2008	Tây Ninh	6.1	6.0	5.0	5.7	Trung bình	
76	19	422	TDLA45B90	Đoàn Chi	Thiên	TDLA45B2	16/01/2008	Tây Ninh	7.8	5.0	8.0	7.4	Khá	
77	19	433	TDLA45B93	Phạm Võ Trường	Thịnh	TDLA45B2	09/07/2008	Tây Ninh	7.5	8.5	5.0	6.8	Trung bình	
78	19	436	TDLA45B101	Phan Quan	Triệu	TDLA45B2	07/03/2008	Tây Ninh	6.9	6.5	5.0	6.2	Trung bình	
79	19	438	TDLA45B102	Võ Phan Phú	Trọng	TDLA45B2	18/11/2008	Tây Ninh	7.7	7.5	7.5	7.6	Khá	
80	19	442	TDLA45B103	Nguyễn Thành	Trung	TDLA45B2	08/11/2007	Tây Ninh	7.2	5.5	5.5	6.4	Trung bình	
81	21	486	TDLA45B115	Bùi Văn	Vỹ	TDLA45B2	17/10/2006	Tây Ninh	8.2	6.5	8.0	7.9	Khá	
82	20	445	TDLA45B104	Lê Huỳnh Nhật	Trường	TDLA45B2	23/02/2006	Tây Ninh	7.4	7.0	7.5	7.4	Khá	
83	20	456	TDLA45B105	Lê Minh	Trường	TDLA45B2	25/11/2008	Tây Ninh	7.2	7.0	7.0	7.1	Khá	
84	20	461	TDLA45B106	Nguyễn Xuân	Trường	TDLA45B2	08/01/2008	Tây Ninh	7.4	6.0	6.5	6.9	Trung bình	
85	21	467	TDLA45B113	Trần Khánh	Văn	TDLA45B2	08/02/2008	Tây Ninh	7.4	8.5	7.0	7.5	Khá	
86	21	477	TDLA45B114	Mạch Chi	Vinh	TDLA45B2	30/12/2008	Tây Ninh	6.3	5.0	5.0	5.7	Trung bình	
87	11	238	TCNO45B01	Võ Thanh	An	TCNO45B1	13/10/2008	Tây Ninh	5.9	5.0	5.5	5.6	Trung bình	
88	11	247	TCNO45B07	Nguyễn Hòa	Bình	TCNO45B1	04/05/2008	Tây Ninh	6.8	6.0	7.0	6.7	Trung bình	
89	11	253	TCNO45B08	Nguyễn Tuấn	Cánh	TCNO45B1	11/07/2008	Tây Ninh	6.9	6.5	8.0	7.2	Khá	
90	11	256	TCNO45B09	Quảng Trọng	Chiến	TCNO45B1	12/12/2007	Tây Ninh	7.3	6.5	9.0	7.7	Khá	
91	12	261	TCNO45B17	Trần Phong	Đức	TCNO45B1	26/08/2008	Tây Ninh	7	9.0	6.5	7.2	Khá	
92	12	270	TCNO45B22	Lê Nguyễn Phương	Duy	TCNO45B1	21/05/2008	Tây Ninh	6.6	7.0	9.0	7.5	Khá	

TT	P. thi	Số BD	Mã số HSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Nơi sinh	TB TK	Điểm tốt nghiệp		Điểm TN	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										LT	TH			
93	12	276	TCNO45B29	Hoàng Gia	Hải	TCNO45B1	14/09/2008	Tây Ninh	6.5	6.5	5.5	6.2	Trung bình	
94	12	279	TCNO45B30	Lê Minh	Hậu	TCNO45B1	16/04/2008	Tây Ninh	6.5	5.0	6.0	6.1	Trung bình	
95	18	416	TDLA45B83	Trần Nhật	Tân	TDLA45B2	01/12/2008	Tây Ninh	6.4	6.0	5.0	5.9	Trung bình	
96	13	284	TCNO45B31	Mai Thanh	Hiếu	TCNO45B1	05/07/2008	Tây Ninh	7	6.5	6.5	6.8	Trung bình	
97	13	294	TCNO45B37	Trần Tuấn	Hùng	TCNO45B1	28/10/2008	Tây Ninh	6.6	6.0	5.5	6.1	Trung bình	
98	13	300	TCNO45B45	Trịnh Quốc	Khang	TCNO45B1	16/10/2008	Tây Ninh	6.7	7.0	6.0	6.5	Trung bình	
99	13	302	TCNO45B47	Nguyễn Duy	Khanh	TCNO45B1	16/04/2008	Tây Ninh	6.6	5.5	6.0	6.2	Trung bình	
100	14	307	TCNO45B49	Hồ Quốc	Khánh	TCNO45B1	04/08/2008	Tây Ninh	6	6.5	5.5	5.9	Trung bình	
101	14	317	TCNO45B51	Dương Tấn	Khoa	TCNO45B1	09/06/2008	Tây Ninh	6.5	7.5	6.0	6.5	Trung bình	
102	14	324	TCNO45B55	Trần Trung	Kiên	TCNO45B1	01/06/2007	Tp HCM	6.8	6.5	6.5	6.7	Trung bình	
103	15	330	TCNO45B56	Đào Tuấn	Kiệt	TCNO45B1	09/09/2008	Tây Ninh	6.9	5.0	6.5	6.5	Trung bình	
104	15	339	TCNO45B57	Đặng Ngọc	Lâm	TCNO45B1	16/02/2002	Tây Ninh	6.3	6.0	7.0	6.5	Trung bình	
105	15	344	TCNO45B62	Lê Nguyễn Ngọc	Thành	TCNO45B1	02/11/1988	Tây Ninh	6.6	7.5	7.0	6.9	Trung bình	
106	14	321	TCNO45B53	Phạm Nguyễn Thái	Khương	TCNO45B1	15/08/2008	Tây Ninh	7.3	7.0	6.0	6.8	Trung bình	
107	15	347	TCNO45B67	Ngô Võ Trang	Nguyễn	TCNO45B2	14/09/2008	Tây Ninh	7.5	6.0	8.0	7.4	Khá	
108	16	353	TCNO45B69	Đỗ Thành	Nhân	TCNO45B2	30/01/2008	Tây Ninh	6.7	5.0	6.5	6.4	Trung bình	
109	16	363	TCNO45B71	Nguyễn Thành	Nhân	TCNO45B2	13/09/2008	Tây Ninh	7	5.5	6.5	6.6	Trung bình	
110	16	367	TCNO45B76	Lê Minh	Nhựt	TCNO45B2	18/09/2007	Tây Ninh	6.9	5.0	8.0	7.0	Khá	
111	16	371	TCNO45B77	Huỳnh Tấn	Phát	TCNO45B2	29/10/2008	Tây Ninh	6.9	6.5	8.0	7.2	Khá	
112	17	376	TCNO45B79	Lê Nhật	Phi	TCNO45B2	08/09/2007	Tây Ninh	7	6.0	7.0	6.8	Trung bình	
113	17	387	TCNO45B84	Lê Nguyễn Hồng	Phúc	TCNO45B2	02/01/2008	TP HCM	7	5.5	8.5	7.3	Khá	
114	17	391	TCNO45B89	Nguyễn Ngọc Anh	Quân	TCNO45B2	09/04/2008	Tây Ninh	6.7	6.0	6.5	6.5	Trung bình	
115	17	395	TCNO45B91	Nguyễn Ngọc	Quý	TCNO45B2	28/09/2008	Tây Ninh	6.5	6.5	8.0	7.0	Khá	
116	18	400	TCNO45B93	Nguyễn Xuân	Sang	TCNO45B2	13/09/2008	Tây Ninh	6.9	6.0	7.5	7.0	Khá	
117	18	415	TCNO45B97	Phạm Dương Hoàng	Tân	TCNO45B2	30/09/2008	Tây Ninh	6.8	5.0	8.0	6.9	Trung bình	
118	18	411	TCNO45B96	Thôi Văn	Tài	TCNO45B2	24/11/2006	Tây Ninh	6.9	5.0	6.0	6.3	Trung bình	
119	20	458	TCNO45B115	Phạm Minh	Trung	TCNO45B2	26/02/2008	Tây Ninh	7	5.5	8.0	7.1	Khá	
120	20	463	TCNO45B116	Ngô Minh	Tú	TCNO45B2	07/12/2007	Tây Ninh	7.8	7.0	9.0	8.1	Giỏi	
121	18	418	TCNO45B103	Phan Ngọc	Thiện	TCNO45B2	17/01/2008	Tây Ninh	7.2	6.0	7.0	6.9	Trung bình	
122	19	423	TCNO45B105	Nguyễn Ngọc	Thông	TCNO45B2	10/01/2008	Tây Ninh	6.2	6.5	6.5	6.4	Trung bình	
123	19	434	TCNO45B108	Trịnh Thanh	Tiến	TCNO45B2	28/12/2008	Tây Ninh	7.3	6.0	7.0	7.0	Khá	
124	21	468	TCNO45B117	Bùi Thanh	Tuân	TCNO45B2	11/05/2008	Tây Ninh	7	7.0	7.5	7.2	Khá	
125	19	437	TCNO45B110	Lê Thái	Toàn	TCNO45B2	16/07/2008	Tây Ninh	6.6	5.0	8.0	6.8	Trung bình	

TT	P. thi	Số BD	Mã số HSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Nơi sinh	TB TK	Điểm tốt nghiệp		Điểm TN	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										LT	TH			
126	20	446	TCNO45B112	Phạm Đăng Trọng		TCNO45B2	15/04/2008	Tp HCM	6.8	5.5	8.0	7.0	Khá	
127	21	479	TCNO45B125	Trần Quang Vũ		TCNO45B2	01/01/2008	Tp HCM	6.4	5.0	8.5	6.9	Trung bình	
128	11	239	TCGK45B02	Phùng Thái Bình		TCGK45B	06/02/2008	Tây Ninh	7	5.0	6.5	6.5	Trung bình	
129	11	248	TCGK45B05	Nguyễn Thành Được		TCGK45B	10/08/2008	Tây Ninh	7.3	5.0	8.0	7.2	Khá	
130	12	262	TCGK45B07	Trần Vũ Duy		TCGK45B	24/08/2008	Tây Ninh	7.1	5.0	6.0	6.4	Trung bình	
131	13	285	TCGK45B12	Trần Gia Huy		TCGK45B	25/08/2008	Tây Ninh	6.4	5.5	8.0	6.8	Trung bình	
132	13	295	TCGK45B14	Lê Duy Khang		TCGK45B	30/05/2007	Tây Ninh	7.2	5.5	7.0	6.9	Trung bình	
133	16	354	TCGK45B27	Lê Anh Quốc		TCGK45B	29/04/2008	Tây Ninh	6.9	5.0	8.0	7.0	Khá	
134	14	308	TCGK45B16	Võ Chánh Khim		TCGK45B	30/04/2008	Tây Ninh	7.2	5.0	6.5	6.6	Trung bình	
135	18	401	TCGK45B29	Trần Minh Sang		TCGK45B	20/1/2000	Tây Ninh	7.7	6.0	8.5	7.7	Khá	
136	19	424	TCGK45B30	Nguyễn Ngọc Thành		TCGK45B	10/03/2006	Tây Ninh	7.7	5.0	8.5	7.5	Khá	
137	20	447	TCGK45B32	Phạm Lê Phúc Thịnh		TCGK45B	06/11/2008	Tây Ninh	7	5.0	7.0	6.7	Trung bình	
138	18	402	THAN45B03	Hồ Hải Đăng		THAN45B	10/10/2006	Tây Ninh	7.1	6.0	7.0	6.9	Trung bình	
139	19	425	THAN45B06	Trần Tuấn Dương		THAN45B	12/05/2008	Tây Ninh	6.9	8.0	6.5	7.0	Khá	
140	20	448	THAN45B12	Trần Ngọc Khang		THAN45B	26/01/2008	Tây Ninh	7	8.0	7.0	7.2	Khá	
141	21	472	THAN45B14	Nguyễn Hoàng Nhân		THAN45B	21/08/2008	Tây Ninh	6.6	5.0	5.5	6.0	Trung bình	
142	11	240	TBTC45B02	Huỳnh Gia Bảo		TBTC45B	11/11/2008	Tây Ninh	6.4	9.0	7.0	7.0	Khá	
143	11	249	TBTC45B05	Nguyễn Huỳnh Khánh Đăng		TBTC45B	14/09/2007	Tây Ninh	7.7	8.0	8.5	8.0	Giỏi	
144	11	254	TBTC45B06	Trần Khánh Đăng		TBTC45B	05/07/2008	Tây Ninh	7.9	8.5	8.0	8.0	Giỏi	
145	12	263	TBTC45B07	Nguyễn Huỳnh Đức		TBTC45B	30/08/2008	Tây Ninh	7.2	8.0	7.5	7.4	Khá	
146	12	272	TBTC45B08	Lê Trí Dũng		TBTC45B	03/09/2008	Tây Ninh	7.1	8.0	8.5	7.7	Khá	
147	13	286	TBTC45B09	Nguyễn Trường Giang		TBTC45B	19/08/2008	Tây Ninh	6.8	9.5	7.5	7.5	Khá	
148	13	296	TBTC45B10	Hồ Nhựt Hào		TBTC45B	08/12/2008	Tây Ninh	7.2	8.5	7.5	7.5	Khá	
149	14	309	TBTC45B13	Bùi Khánh Hưng		TBTC45B	23/11/2008	Tây Ninh	7.6	8.0	7.5	7.6	Khá	
150	14	318	TBTC45B15	Lê Phương Huy		TBTC45B	12/04/2008	Tây Ninh	6.9	8.0	7.5	7.3	Khá	
151	15	331	TBTC45B18	Nguyễn Thành Khang		TBTC45B	24/12/2007	Tây Ninh	7.1	7.0	8.0	7.4	Khá	
152	15	340	TBTC45B22	Nguyễn Đăng Khôi		TBTC45B	29/11/2007	Tây Ninh	7.8	9.0	8.0	8.1	Giỏi	
153	16	355	TBTC45B24	Bùi Tiến Gia Kiệt		TBTC45B	01/01/2008	Tây Ninh	6.7	8.5	8.0	7.4	Khá	
154	17	394	TBTC45B31	Nguyễn Thành Nhân		TBTC45B	10/08/2008	Tây Ninh	6.7	7.5	7.0	6.9	Trung bình	
155	18	403	TBTC45B34	Nguyễn Tiến Phát		TBTC45B	06/11/2008	Tây Ninh	6.9	9.0	7.0	7.3	Khá	
156	16	370	TBTC45B28	Võ Công Minh		TBTC45B	30/12/2008	Tây Ninh	6.8	9.0	8.0	7.6	Khá	
157	18	417	TBTC45B35	Đặng Nhựt Phong		TBTC45B	23/03/2008	Tây Ninh	7.7	9.0	7.0	7.7	Khá	
158	19	426	TBTC45B39	Huỳnh Anh Quyền		TBTC45B	13/06/2008	Tây Ninh	6.8	5.5	7.0	6.7	Trung bình	

TT	P. thi	Số BD	Mã số HSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Nơi sinh	TB TK	Điểm tốt nghiệp		Điểm TN	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										LT	TH			
159	17	379	TBTC45B30	Trần Hoàng	Nam	TBTC45B	23/09/2008	Tây Ninh	7.3	7.5	7.5	7.4	Khá	
160	19	439	TBTC45B40	Nguyễn Thanh	Sang	TBTC45B	06/10/2008	Tây Ninh	6.7	7.0	7.5	7.0	Khá	
161	20	449	TBTC45B43	Bùi Hữu	Thắng	TBTC45B	22/09/2008	Tây Ninh	7	8.0	7.5	7.3	Khá	
162	20	459	TBTC45B45	Phạm Huỳnh	Thiên	TBTC45B	22/10/2008	Tây Ninh	6.9	6.0	7.5	7.0	Khá	
163	21	473	TBTC45B48	Hứa Vĩ	Văn	TBTC45B	21/06/2008	Tây Ninh	6.9	5.0	7.0	6.6	Trung bình	
164	21	481	TBTC45B49	Nguyễn Hoàng	Viễn	TBTC45B	10/05/2007	Tây Ninh	6.8	8.0	7.0	7.1	Khá	
165	11	241	TQTM45B07	Võ Sĩ	Diện	TQTM45B	19/08/2008	Tây Ninh	6.8	5.5	7.0	6.7	Trung bình	
166	11	250	TQTM45B16	Hoàng Thị Tuyết	Hoa	TQTM45B	14/12/2008	Tây Ninh	7.7	7.0	8.5	7.9	Khá	
167	12	264	TQTM45B17	Đỗ Nguyễn Nhật	Huy	TQTM45B	04/11/2008	Tây Ninh	6.9	9.0	7.0	7.3	Khá	
168	12	273	TQTM45B68	Dương Đăng	Huy	TQTM45B	04/04/2008	Tây Ninh	6.9	5.5	6.0	6.4	Trung bình	
169	13	297	TQTM45B19	Lê Nguyễn Nhật	Huy	TQTM45B	18/08/2008	Tây Ninh	6.4	5.5	7.5	6.6	Trung bình	
170	13	287	TQTM45B18	Lại Ngọc Gia	Huy	TQTM45B	10/12/2008	Tây Ninh	6	5.0	6.0	5.8	Trung bình	
171	14	322	TQTM45B30	Nguyễn Ngọc	Ngân	TQTM45B	09/04/2008	Tây Ninh	7.2	5.0	6.5	6.6	Trung bình	
172	15	332	TQTM45B31	Nguyễn Thanh	Ngân	TQTM45B	28/07/2008	Tây Ninh	8.6	9.5	9.0	8.9	Giỏi	
173	15	341	TQTM45B34	Nguyễn Y	Ngọc	TQTM45B	03/05/2008	Tây Ninh	6.9	5.0	9.0	7.3	Khá	
174	16	356	TQTM45B36	Thái Hùng	Nhân	TQTM45B	13/05/2007	Tây Ninh	7.6	8.5	8.0	7.9	Khá	
175	16	364	TQTM45B37	Lê Huỳnh Tấn	Phát	TQTM45B	12/11/2008	Tây Ninh	6.5	7.5	6.0	6.5	Trung bình	
176	17	380	TQTM45B40	Lê Minh	Quang	TQTM45B	17/02/2006	Tây Ninh	6.7	5.0	8.0	6.9	Trung bình	
177	17	388	TQTM45B41	Nguyễn Ngọc Diệp	Quyên	TQTM45B	04/02/2008	Tây Ninh	7.9	6.5	9.0	8.0	Giỏi	
178	18	404	TQTM45B46	Tô Thành	Tâm	TQTM45B	22/03/2008	Tây Ninh	6.6	6.5	6.0	6.4	Trung bình	
179	18	412	TQTM45B47	Chung Nhật	Tân	TQTM45B	29/08/2007	Tây Ninh	6.9	7.0	7.0	7.0	Khá	
180	19	427	TQTM45B55	Nguyễn Đức	Tiến	TQTM45B	16/08/2007	Tây Ninh	7.1	5.5	9.0	7.5	Khá	
181	19	435	TQTM45B56	Mai Huỳnh	Trâm	TQTM45B	22/03/2008	Tây Ninh	8.2	5.5	9.0	8.0	Giỏi	
182	20	450	TQTM45B60	Nguyễn Tâm Thanh	Trúc	TQTM45B	24/12/2008	Tây Ninh	6.3	8.0	8.0	7.2	Khá	
183	20	460	TQTM45B62	Trần Thanh	Tú	TQTM45B	23/03/2008	Tây Ninh	7.5	6.5	7.0	7.2	Khá	
184	21	474	TQTM45B63	Võ Hoàng Khánh	Văn	TQTM45B	30/10/2008	Tây Ninh	7	5.5	9.0	7.4	Khá	
185	21	482	TQTM45B66	Trần Quang	Vinh	TQTM45B	28/02/2004	Tây Ninh	7.5	5.0	8.5	7.4	Khá	
186	11	242	TKTD45B18	Nguyễn Thị Huỳnh	Hương	TKTD45B	16/08/2008	Tây Ninh	6.4	5.0	6.5	6.2	Trung bình	
187	12	265	TKTD45B22	Nguyễn Lê Đăng	Minh	TKTD45B	04/04/2008	Tây Ninh	6.5	5.0	5.0	5.8	Trung bình	

TT	P. thi	Số BD	Mã số HSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Nơi sinh	TB TK	Điểm tốt nghiệp		Điểm TN	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										LT	TH			
188	13	288	TKTD45B23	Dương Nguyễn Trà	My	TKTD45B	16/09/2008	Tây Ninh	6.4	7.0	7.0	6.7	Trung bình	
189	14	311	TKTD45B33	Lê Thị Bích	Ngọc	TKTD45B	16/07/2006	Long An	7.4	8.5	9.5	8.3	Giỏi	
190	15	333	TKTD45B35	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhi	TKTD45B	06/03/2008	Tây Ninh	6.2	5.0	5.0	5.6	Trung bình	
191	16	357	TKTD45B38	Trần Thị Hồng	Nhung	TKTD45B	08/08/2008	Tây Ninh	6.4	5.0	7.5	6.5	Trung bình	
192	17	381	TKTD45B55	Trần Công	Vũ	TKTD45B	16/04/2008	Tây Ninh	6.2	5.0	5.0	5.6	Trung bình	
193	18	405	TKTD45B58	Hồ Kim	Xuyến	TKTD45B	25/09/2006	Tây Ninh	6.7	5.0	7.0	6.5	Trung bình	
194	13	289	TNVN45B04	Tăng Huy	Bảo	TNVN45B	01/06/2008	Tây Ninh	7.8	8.5	7.5	7.8	Khá	
195	14	312	TNVN45B11	Châu Ngọc	Hải	TNVN45B	07/01/2008	Tây Ninh	7	9.0	6.0	7.0	Khá	
196	15	334	TNVN45B15	Ngô Thu	Hương	TNVN45B	05/03/2008	Tây Ninh	7	5.5	7.5	6.9	Trung bình	
197	16	358	TNVN45B17	Phạm Thị Như	Huỳnh	TNVN45B	17/10/2008	Tây Ninh	7.7	5.0	8.5	7.5	Khá	
198	17	382	TNVN45B18	Nguyễn Huỳnh Đăng	Khoa	TNVN45B	18/03/2008	Tây Ninh	6.7	5.0	7.0	6.5	Trung bình	
199	18	406	TNVN45B21	Nguyễn Việt	Kiều	TNVN45B	28/12/2008	Hàn Quốc	7.4	6.5	8.0	7.5	Khá	
200	19	428	TNVN45B31	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	TNVN45B	14/09/2008	Tây Ninh	7.6	6.0	8.0	7.5	Khá	
201	20	451	TNVN45B43	Phan Thị Huyền	Trang	TNVN45B	01/05/2008	Tây Ninh	7.4	5.0	8.0	7.2	Khá	
202	21	475	TNVN45B46	Nguyễn Thành	Vinh	TNVN45B	13/06/2008	Tây Ninh	7.2	7.0	8.5	7.6	Khá	
203	11	243	TQTD45B04	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	TQTD45B	29/06/2008	Tây Ninh	7.2	6.0	6.0	6.6	Trung bình	
204	12	266	TQTD45B06	Trương Đức	Huy	TQTD45B	29/11/2008	Tây Ninh	7.3	7.5	8.0	7.6	Khá	
205	13	290	TQTD45B07	Lê Minh	Huy	TQTD45B	10/02/2008	Tây Ninh	7.1	8.5	7.0	7.3	Khá	
206	14	313	TQTD45B10	Nguyễn Thị Linh	Lan	TQTD45B	14/08/2008	Tây Ninh	7.6	8.5	9.0	8.2	Giỏi	
207	15	335	TQTD45B12	Trần Bá	Nhân	TQTD45B	17/01/2007	Tây Ninh	7.6	7.0	9.0	8.0	Giỏi	
208	16	359	TQTD45B13	Nguyễn Hoàng Tuyết	Như	TQTD45B	16/12/2008	Tây Ninh	7.3	8.0	8.0	7.7	Khá	
209	17	383	TQTD45B14	Phan Huỳnh Bảo	Như	TQTD45B	17/01/2008	Tây Ninh	7.2	5.0	5.0	6.1	Trung bình	
210	19	429	TQTD45B17	Nguyễn Tuấn	Phúc	TQTD45B	14/05/2008	Bình Dương	7.8	7.5	7.5	7.7	Khá	
211	21	476	TQTD45B23	Nguyễn Thị Kim	Trang	TQTD45B	08/05/2008	Tây Ninh	7.6	8.5	8.5	8.1	Giỏi	
212	18	407	TQTD45B26	Lê Nguyễn Như	Phúc	TQTD45B	09/11/2007	Tp HCM	8	9.5	8.5	8.4	Giỏi	
213	21	483	TQTD45B29	Trần Lê Phương	Vy	TQTD45B	10/12/2008	Tây Ninh	7.1	8.5	9.5	8.1	Giỏi	
214	20	452	TQTD45B44	Nguyễn Đức	Thành	TQTD45B	15/09/2008	Tây Ninh	7.3	6.5	7.5	7.2	Khá	
215	21	485	TDCN43B19	Nguyễn Thế	Hiên	TDCN43B1	22/04/2006	Tây Ninh	7.0	8.0	7.5	7.3	Khá	LT

TT	P. thi	Số BD	Mã số HSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Nơi sinh	TB TK	Điểm tốt nghiệp		Điểm TN	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										LT	TH			
216	20	465	TDCN44B105	Nguyễn Khánh	Trình	TDCN44B2	22/10/2007	Tây Ninh	6.6	8.5	7.5	7.2	Khá	LT
217	21	470	TDCN44B112	Huỳnh Quốc	Việt	TDCN44B2	01/08/2007	Tây Ninh	7.5	6.5	9.0	7.8	Khá	LT
218	19	441	TDCN44B115	Lê Trần Đức	Huy	TDCN44B1	17/10/2003	Tp. HCM	6.1	5.5	7.0	6.3	Trung bình	LT+TH
219	20	462	TDLA44B105	Nguyễn Thành	Tú	TDLA44B2	04/07/2007	Tây Ninh	6.2	7.5	5.0	6.0	Trung bình	LT
220	20	457	TDLA44B30	Dương Nhật	Hưng	TDLA44B1	02/10/2007	Tây Ninh	6.7	8.5	6.0	6.8	Trung bình	LT
221	21	478	TDLA44B96	Lâm Minh	Thiện	TDLA44B2	19/03/2006	Tây Ninh	7.4	7.5	6.0	7.0	Khá	LT
222	21	487	TDLA44B99	Võ Minh	Thương	TDLA44B2	20/10/2007	Tây Ninh	6.8	6.5	6.0	6.5	Trung bình	LT
223	21	480	TCNO44B50	Nguyễn Hữu	Lộc	TCNO44B1	01/09/2007	Tây Ninh	6.4	5.5	6.0	6.1	Trung bình	LT
224	15	349	TCGK44B23	Huỳnh Võ Nhật	Trí	TCGK44B	19/07/2007	Tây Ninh	6.7	6.0	7.0	6.7	Trung bình	LT

Danh sách này có : 224 học sinh

HIỆU TRƯỞNG



ThS. Châu Thành Trọng